

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-PT
Ngày 06/01/2024

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Sỹ Hưng;
Bà Hoàng Thị Bích Hải.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Hương Lê - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bình - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1058/2023/TLPT-HS ngày 02/10/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Ích C**, tên gọi khác: không có, sinh năm 1972 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà B, tổ F, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ích C1 (đã chết) và bà Vi Thị N, sinh năm 1948; có vợ là Doanh Thị M, sinh năm 1976; có 02 con; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị C2 đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-11-2022; Có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị X**, tên gọi khác: không có, sinh năm 1974 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà A, tổ F, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: nguyên Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B, tỉnh Cao Bằng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: nữ, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N1 (đã chết) và bà Nông Thị M1 (đã chết); chồng: Trần Việt D (đã ly hôn năm 2010); có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến ngày 06/01/2023 được thay thế

biện pháp ngăn chặn bằng Bảo lãnh; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/6/2023; Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Tô Quang T, Lưu Văn Q, Lý Thị M2, Nguyễn Văn H không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2016 đến năm 2020, Nguyễn Ích C giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng (từ tháng 02-2021, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh C, đã bị đình chỉ chức vụ theo Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh C) đã chỉ đạo cho Hoàng Thị X là Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B lựa chọn các doanh nghiệp địa phương thực hiện các gói tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình. Theo chỉ đạo đó, Hoàng Thị X đã trình Nguyễn Ích C ký các quyết định chỉ định thầu tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 (Công ty T3), mã số thuế: 4800864630, do Lưu Văn Q làm Giám đốc và Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 (Công ty T4), mã số thuế: 4800900871, do Nguyễn Văn H làm Giám đốc và Lý Thị M2 là Phó giám đốc kiêm kế toán để thực hiện các gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm chủ đầu tư và các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B cùng với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B làm đồng chủ đầu tư mà không thực hiện quy trình lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng.

Đối với các gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm chủ đầu tư: Ban Quản lý đã ký kết 15 hợp đồng thuê tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng với Công ty T3 và 08 hợp đồng thuê tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng với Công ty T4, mặc dù cả hai Công ty này đều không có năng lực thực hiện tư vấn giám sát thi công công trình. Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B đã thanh toán 35 lần tiền cho 02 Công ty trên với số tiền 3.549.977.000 đồng, trong đó: Thanh toán cho Công ty T3 23 lần với số tiền 2.106.620.000 đồng, thanh toán cho Công ty T4 12 lần với số tiền 1.443.357.000 đồng.

Quá trình thực hiện, Hoàng Thị X yêu cầu Công ty T3 và Công ty T4 thực hiện việc giám sát thi công công trình mà chỉ làm các hồ sơ thanh toán và xuất không các hóa đơn, chứng từ cho Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B. Sau khi Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B thanh toán tiền tư vấn giám sát thi công công trình thì Công ty T3 và Công ty T4 chỉ được giữ lại 35% số tiền tư vấn giám sát, tương đương với số tiền 1.242.491.950 đồng để chi trả các khoản thuế phải nộp (gồm 10% thuế VAT; 20% thuế thu nhập doanh nghiệp) và các chi phí khác, còn 65% giá trị gói thầu tư vấn giám sát, tương đương số tiền 2.307.485.050 đồng phải chuyển lại cho Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng

huyện B. Hoàng Thị X có giao cho Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Nguyễn Vương Q1 (là các cán bộ kỹ thuật của Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B) thực hiện lập hồ sơ dự án đầu tư và trực tiếp đi kiểm tra, giám sát các công trình thuê Công ty T3 và Công ty T4 làm đơn vị tư vấn giám sát theo trách nhiệm của chủ đầu tư đối với các công trình này, không thực hiện hoạt động giám sát thi công như công trình có hình thức chủ đầu tư tự thực hiện giám sát thi công. Lưu Văn Q, Nguyễn Văn H (là người đại diện theo pháp luật của hai công ty) trực tiếp ký các hợp đồng, bảng xác nhận khối lượng, hóa đơn không, Lý Thị M2 là kế toán của hai công ty trên và là người trực tiếp rút tiền trên các tài khoản ngân hàng, viết các hóa đơn không. Sau khi được Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B thanh toán tiền, Lý Thị M2 hoặc Lưu Văn Q sẽ chuyển lại tiền cho Nguyễn Văn T1 và Hoàng Văn T2 hoặc trực tiếp đưa cho Hoàng Thị X số tiền tương ứng 65% giá trị hợp đồng để Hoàng Thị X giữ và quản lý số tiền này.

Mở rộng điều tra, cơ quan điều tra xác định được từ năm 2017 đến năm 2018 có 22 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B và Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B (thời điểm này Tô Quang T là Phó trưởng phòng phụ trách) được giao làm đồng chủ đầu tư, trong đó 10 công trình thanh toán qua Công ty T3 với số tiền 534.460.000 đồng và 12 công trình thanh toán qua Công ty T4 Cao Bằng với số tiền 880.987.000 đồng cũng có sai phạm tương tự về hành vi thanh toán không chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng như đối với các công trình mà Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B tự làm chủ đầu tư với tổng số tiền chi phí giám sát là 1.415.447.000 đồng. Với 22 công trình này, Công ty T3 đã xuất không 10 hóa đơn, Công ty T4 đã xuất không 12 hóa đơn chi phí tư vấn giám sát thi công công trình cho Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B. Sau khi được Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B thanh toán, cả hai công ty đã chuyển lại cho Hoàng Thị X 65% giá trị gói thầu tư vấn giám sát, tương đương số tiền 920.040.550 đồng, 35% còn lại Công ty T3 và Công ty T4 đã nộp thuế 424.634.100 đồng, giữ lại cho Công ty 70.772.350 đồng.

Theo Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B về phân công nhiệm vụ đồng chủ đầu tư thì Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B thực hiện thủ tục thanh toán, có trách nhiệm nhận đầy đủ các tài liệu, giấy tờ có liên quan của từng dự án từ Ban quản lý dự án; lập các thủ tục theo quy định về thanh toán tại Kho bạc; thực hiện thanh toán cho các đơn vị thi công theo đúng các văn bản, quy định hướng dẫn hiện hành. Tô Quang T do thiếu sự kiểm tra, đã cho thanh toán chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng cho các công trình này, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước.

Ngày 25/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ra Quyết định trưng cầu giám định số 105/QĐ-CSKT, trưng cầu Sở Tài chính tỉnh C giám định thiệt hại do hành vi thanh toán không chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B tự làm chủ đầu tư. Tại Kết luận giám định tài chính ngày 28/10/2022 của Sở Tài chính tỉnh C xác định thiệt hại cho ngân sách Nhà nước đối với 23 công trình là 3.549.977.000 đồng. Tương tự, sai phạm đối với các gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm đồng chủ đầu tư với Phòng Tài chính -

Kế hoạch huyện B đã gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền 1.415.447.000 đồng.

Đối với 45 công trình này, Nguyễn Ích C là người ký các Quyết định chỉ định thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, trực tiếp phê duyệt dự toán các công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm chủ đầu tư và đồng chủ đầu tư với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B có chi phí thuê tư vấn giám sát thi công xây dựng. Sai phạm này diễn ra nhiều lần, trong suốt nhiệm kỳ Nguyễn Ích C làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B mà không hề có sự kiểm tra đối với Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B về việc không thực hiện quy trình chỉ định thầu tư vấn giám sát đối với các công trình có chi phí tư vấn giám sát và việc thanh quyết toán không chi phí tư vấn giám sát của Ban Quản lý dự án mà ký phê duyệt các quyết định chỉ định thầu dẫn đến các nhà thầu được chỉ định là Công ty T3 và Công ty T4 không có năng lực thực hiện tư vấn giám sát thi công công trình, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước tổng số tiền 4.965.424.000 đồng. Bên cạnh đó, các khoản tiền từ việc thanh toán không chi phí tư vấn giám sát, Hoàng Thị X đều phải báo cáo Nguyễn Ích C biết và việc sử dụng số tiền đó như thế nào đều phải xin ý kiến và được sự cho phép của Nguyễn Ích C. Quá trình khám xét chỗ ở và nơi làm việc của Hoàng Thị X, Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ nhiều sổ sách thể hiện việc theo dõi thu, chi các khoản tiền, trong đó có khoản tiền tư vấn giám sát thi công công trình đã thanh, quyết toán không với Công ty T3 và Công ty T4, nhiều nội dung chi liên quan đến Nguyễn Ích C, một số cá nhân và Ban quản lý dự án. Phù hợp với nội dung tin nhắn giữa Hoàng Thị X vào ngày 15/01/2020 về việc X hỏi Chánh chi số tiền 2.300.000.000 đồng chúc tết Nguyên Đán năm 2020, số tiền này phù hợp với sổ sách ghi chép thu chi năm 2019 đã tạm giữ của Hoàng Thị X. Ngoài ra, khám xét nơi làm việc của Nguyễn Ích C tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh C, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 quyển sổ tay ghi chép có nội dung dự kiến nhà thầu, trong đó có 02 công trình do Công ty T3 là nhà thầu tư vấn giám sát.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ích C đã tự nguyện nộp số tiền 600.000.000 đồng; Hoàng Thị X tự nguyện nộp số tiền 650.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Nguyễn Ích C tự nguyện nộp thêm 760.500.000 đồng; Hoàng Thị X tự nguyện nộp thêm 750.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 16/8/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 3 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Ích C 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Hoàng Thị X 05 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Tô Quang T, Lưu Văn Q, Nguyễn Văn H và Lý Thị M2; quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 25/8/2023, bị cáo Hoàng Thị X có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/8/2023, bị cáo Nguyễn Ích C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X xuất trình Biên lai thu tiền nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo Hoàng Thị X đã nộp 171.867.440 đồng (*Một trăm bảy mươi một triệu, tám trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm bốn mươi đồng*) tại Biên lai số 0004166 ngày 09/6/2023. Bị cáo Nguyễn Ích C đã nộp 213.150.000 đồng (*Hai trăm mười ba triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) tiền bồi thường và án phí tại Biên lai số 0004158 ngày 28/8/2023.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về việc tuân thủ các quy định của HĐXX phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự trong quá trình giải quyết vụ án, đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo Chánh, X trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm đã nộp hết số tiền Bản án sơ thẩm đã tuyên về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X làm trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X HĐXX phúc thẩm nhận thấy.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các

bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an tỉnh C thu thập hợp pháp trong quá trình tiến hành tố tụng của vụ án như: Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung các bị cáo và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Dữ liệu điện tử lưu trữ trong case máy tính và điện thoại di động của Hoàng Thị X; các tài liệu, chứng cứ thu giữ được khi khám xét nơi làm việc, khám xét chỗ ở của các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X, hồ sơ năng lực nhà thầu, hồ sơ giám sát thi công, hồ sơ thanh toán tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng, do đó có đủ cơ sở xác định:

Từ năm 2016 đến năm 2020, bị cáo Nguyễn Ích C3 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo Hoàng Thị X lựa chọn các doanh nghiệp địa phương thực hiện các gói thầu giám sát thi công không đúng quy định, trực tiếp ký 45 Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng, trực tiếp ký phê duyệt dự toán các công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm chủ đầu tư và làm đồng chủ đầu tư với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B có chi phí thuê tư vấn giám sát, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước tổng số tiền 4.965.424.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Ích C còn chỉ đạo Hoàng Thị X việc sử dụng số tiền có được từ việc quyết toán không các gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng do Công ty T3 và Công ty T4 chuyển lại.

Bị cáo Hoàng Thị X là Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B, tỉnh Cao Bằng đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn thực hiện hành vi thanh toán, quyết toán không chi phí thuê tư vấn giám sát thi công xây dựng đối với 23 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B làm chủ đầu tư (trong đó có 15 công trình ký hợp đồng với Công ty T3 và 08 công trình ký hợp đồng với Công ty T4); 22 công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B và Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B làm đồng chủ đầu tư (trong đó 10 công trình ký hợp đồng với Công ty T3, 12 công trình ký hợp đồng với Công ty T4), mặc dù cả 02 công ty này đều không có năng lực thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật. Sau khi ký hợp đồng, Hoàng Thị X yêu cầu Công ty T3 và Công ty T4 thực hiện việc giám sát đối với 45 công trình trên mà chỉ làm các hồ sơ thanh toán và xuất các hóa đơn, chứng từ không để thanh quyết toán chi phí tư vấn giám sát. Theo đó, Công ty T3 đã xuất không 33 hóa đơn, với số tiền 2.641.080.000 đồng, Công ty T4 đã xuất không 24 hóa đơn, với số tiền 2.324.344.000 đồng cho Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B. Sau khi được Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B thanh toán, Công ty T3 và Công ty T4 đã chuyển lại cho Hoàng Thị X 65% tổng giá trị gói thầu tư vấn giám sát, tương ứng với số tiền 3.227.525.600 đồng, số tiền này được Hoàng Thị X trực tiếp quản lý; đồng thời, báo cáo cho Nguyễn Ích C để chi cho các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân huyện B và của Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện B như chi tiếp khách, nộp các quỹ tại địa phương.

Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ của Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền 4.965.424.000 đồng. Bởi vậy các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” quy định tại khoản 3 Điều 356 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan, sai.

Nay các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X, đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Ích C3, Hoàng Thị X đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Ích C là người có thành tích xuất sắc trong công tác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C tặng thưởng nhiều Bằng khen, Ban chỉ đạo phòng chống lụt, bão Trung ương tặng Bằng khen, Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc tặng thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”; bị cáo Hoàng Thị X có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi được Liên đoàn lao động tỉnh C tặng Bằng khen, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T5 nhiều Giấy khen về thành tích trong công tác. Do vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác” quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bố, mẹ bị cáo Nguyễn Ích C là ông Nguyễn Ích C1, bà Vi Thị N có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, mẹ được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất; bố bị cáo Hoàng Thị X là Hoàng Văn N2 có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì. Các bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình là phù hợp, tuy nhiên:

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị X, Nguyễn Ích C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đã xuất trình với HĐXX các biên lai thu tiền tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo Hoàng Thị X đã nộp 171.867.440 đồng (*Một trăm bảy mươi một triệu, tám trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm bốn mươi đồng*) tại Biên lai số 0004166 ngày 9/6/2023. Bị cáo Nguyễn Ích C đã nộp 213.150.000 đồng (*Hai trăm mười ba triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) tại Biên lai số 0004158 ngày 28/8/2023. Như vậy tính đến ngày xét xử phúc thẩm các bị cáo X, C đã nộp hết khoản tiền mà Bản án sơ thẩm đã buộc các bị cáo phải nộp kể cả phần án phí, đây là những tình tiết mới có được tại cấp phúc thẩm. Mặt khác sau khi phạm tội các bị cáo đã tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, để có cơ hội cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, mặt khác các bị cáo phạm tội (Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ), không chiếm đoạt số tiền trên để chi tiêu cá nhân mà chỉ cho các công việc của cơ quan như chi hội họp, chi đóng góp vào các loại quỹ tại địa phương, đến nay các bị cáo đã tự nguyện nộp hết số tiền bị thiệt hại cho Nhà nước. Bởi các phân tích nêu trên nhận thấy các hành vi phạm tội của các bị cáo đã được khắc phục hết, mặt khác bị cáo X hiện nay là lao động duy nhất trong gia đình, bố và mẹ đều đã mất, ly hôn chồng, con thường xuyên ốm đau, bị

cáo X còn có em trai ruột là liệt sỹ H1 Kiên Cường hy sinh ngày 02/3/2020 (Được công nhận là liệt sỹ hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tại Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 4/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ); mặt khác trong năm 2021 bị cáo Hoàng Thị X còn làm công tác từ thiện hỗ trợ sửa nhà đột nát tại, ủng hộ các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại các xã H, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng với tổng số các khoản tiền là 43 triệu đồng có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã X, xã H, huyện B. Bởi vậy HĐXX phúc thẩm xét thấy cần áp dụng khoản 1 và khoản 2 điều 54 BLHS để giảm hình phạt ở dưới mức khởi điểm của khung hình phạt liên kê của điều luật cho các bị cáo là cần thiết để các bị cáo có cơ hội cải tạo tốt trở về với gia đình và xã hội. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo có căn cứ để chấp nhận.

- Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo, nhận thấy đề nghị của Viện Kiểm sát cấp cao là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm của các bị cáo: Xác nhận bị cáo Hoàng Thị X đã nộp 171.867.440 đồng (*Một trăm bảy mươi một triệu, tám trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm bốn mươi đồng*) tại Biên lai số 0004166 ngày 09/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo Nguyễn Ích C đã nộp 213.150.000 đồng (*Hai trăm mười ba triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) tiền bồi thường và án phí sơ thẩm tại Biên lai số 0004158 ngày 28/8/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

- Đối với hành vi của bị cáo Tô Quang T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo điểm c khoản 2 Điều 360 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Văn H và Lý Thị M2 đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước*” điểm d, đ khoản 2 Điều 203 là có căn cứ, sau khi xét xử không có kháng cáo, kháng nghị nên bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X được chấp nhận do đó các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X, sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo Nguyễn Ích C, Hoàng Thị X; cụ thể:

Áp dụng khoản 3 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

- Xử phạt Nguyễn Ích C 03 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X 03 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến ngày 06/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Ích C phải bồi thường 1.563.492.800 đồng (một tỷ, năm trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm đồng), Toà án cấp sơ thẩm xác nhận bị cáo C đã nộp 1.360.500.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Ích C đã nộp số tiền 213.150.000 đồng là tiền bồi thường và án phí tại Biên lai số 0004158 ngày 28/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

- Buộc bị cáo Hoàng Thị X phải bồi thường 1.563.492.800 đồng (một tỷ, năm trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm đồng), Toà án cấp sơ thẩm xác nhận bị cáo X đã nộp 1.400.000.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Hoàng Thị X đã nộp số tiền 171.867.440 đồng là tiền bồi thường và án phí tại Biên lai số 0004166 ngày 06/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

3. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Ích C và Hoàng Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Nam